**BẢNG TỔNG HỢP**

**Tiếp thu giải trình ý kiến của Sở, Ban, ngành và UBND các huyện tham gia góp ý dự thảo Quyết định**

*(Kèm theo Tờ trình số /TTr-SNN ngày tháng 8 năm 2024 của Sở Nông nghiệp và PTNT)*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Số TT** | **Tên đơn vị** | **Số công văn**  **Ngày/tháng/năm**  **Ban hành** | **Ý kiến tham gia** | **Ý kiến tiếp thu, giải trình** |
| 1 | UBND Thành Phố | CV số 2622/UBND-KT ngày 30/8/2024 | **1. Tại Điều 3**. Quy định về mật độ cây trồng, vật nuôi, Mục III có quy định mật độ đối với cây “Đào ăn quả” nhưng trong Điều 5. Đơn giá cây trồng, đối với nhóm cây III. Cây ăn quả, mục 7 và 7.2 quy định đơn giá của cây “Đào, Đào cảnh” không có đơn giá của “Đào ăn quả” chưa có sự thống nhất, đồng bộ trong việc sử dụng các thuật ngữ quy định về các loại cây Đào trong văn bản.  ***\* Đề xuất sửa đổi****:* sửa từ “Đào” tại Mục 7 và 7.2 nhóm cây ăn quả của Điều 5 thành “Đào ăn quả”.  **2. Tại Điều 5.** Đơn giá cây trồng, đơn giá của Cây chanh leo tại Mục 15 đối với loại cây cho ra quả ổn định lỗi chính tả: “246.,000”  ***\* Đề xuất sửa đổi****:* từ “246.,000” thành “246.000”  **3. Tại Điều 5.** Đơn giá cây trồng, Mục VI.4 Cây trồng lấy lá thiếu đơn giá của Cây gai xanh.  ***\* Đề xuất bổ sung****:* đơn giá cụ thể cây Gai xanh  **4. Khoản 1 Điều 8 Dự thảo Quyết định**: quy định về việc áp giá theo loại cây cùng nhóm, cùng họ nhưng chưa có quy định về việc vận dụng tính mật độ các loại cây cùng nhóm, cùng họ.  ***\* Đề xuất bổ sung:*** quy định cụ thể việc áp dụng mật độ đối với cây không có quy định mật độ tại Quyết định ban hành đơn giá bồi thường, hỗ trợ cây cối: Như áp dụng mật độ của cây có mật độ thấp nhất trong cùng nhóm (cây ăn quả, cây công nghiệp, cây lấy gỗ)  **5**. Một số loại cây thường gặp trong quá trình kiểm đếm cây cối hoa màu của các hộ gia đình trên địa bàn thành phố chưa được quy định đơn giá bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố, như là: cây cảnh (nhóm VI.5.1) như: Hoa giấy, mộc hương, vang, duối, tùng, tường vy, mai vàng... cây sau sau, cây sang (cùng họ với cây mề gà),…  ***\* Đề xuất bổ sung****:* mật độ và đơn giá của các loại cây trên hoặc ghép nhóm cho phù hợp.  ***6. Đề xuất bổ sung****:* quy định cụ thể về đơn giá di chuyển chậu cảnh và cây cảnh trồng ngoài chậu, có tham khảo mức quy định của các tỉnh thành khác cho phù hợp với tình hình thực tế.  ***7. Đề xuất sửa đổi:*** tăng giá bồi thường đối với cây cát sâm trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, có sự tham khảo đối chiếu đơn giá với các địa phương khác.  **8.** Trên thực tế, một số loại cây như: cây mề gà, sung ngoài mục đích trồng làm bóng mát, còn để lấy quả, hạt và trồng làm cảnh.  ***\* Đề xuất sửa đổi:*** Xem xét điều chỉnh tách ra khỏi nhóm VI.5.2 do ngoài mục đích trồng làm bóng mát, còn để lấy quả, hạt và trồng làm cảnh; đồng thời đề xuất tăng đơn giá bồi thường, hỗ trợ đối với các loại cây trên. | 1. Sở Nông nghiệp và PTNT tiếp thu, rà soát bổ sung đơn giá đào cảnh.  2. Sở Nông nghiệp và PTNT tiếp thu và chỉnh sửa  3. Tiếp thu bổ sung đơn giá cây gai xanh là 8.800 đồng/m2 (Có phụ lục giải trình kèm báo cáo giải trình)  4. Đề nghị không áp mật độ theo nguyên tắc cùng nhóm, cùng họ vì theo quy định khoản 6 điều 103 luật đất đai 2024, quy định xây dựng quy định theo quy chuẩn kỹ thuật. Cây cùng nhóm, cùng họ chỉ áp giá cùng nhóm về giá trị.  Tại dự thảo quy định đã rà soát bổ sung mật độ các loại cây (Đào cảnh, chanh rừng, chanh leo, Chùm ngây, hoa hòe, cát sâm, ba kích, tre, trúc, hoàng đàn, đinh, lim, sến, nghiến, trai lý, long não, cây xà cừ, vối thuốc, chè hoa vàng, hoàng đàn, lim xẹt, hông); Bổ sung nguyên tắc không quy định mật độ với các cây thuộc nhóm cây cảnh, cây bóng mát, cây riêng lẻ (Thị, Thìu lịu, Tai chua, bồ quân, Quéo, Trừng gà, Cóc, Bồ Kết, Phượng).  5. Sở Nông nghiệp và PTNT tiếp thu, nghiên cứu, xem xét.  Trong trường hợp đặc biệt, đề xuất thực hiện theo quy định tại khoản 1, điều 8 dự thảo quy định.  6. Tại dự thảo quy định đã quy định mức hỗ trợ di chuyển các loại hoa tại mục VI.2.  Trên cơ sở thực tế công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng lập dự toán bồi thường, hỗ trợ riêng trình thẩm định và phê duyệt do phương án bồi thường cây cảnh phụ thuộc lớn vào thực tế kích thước cây cảnh, giá trị, độ phúc tạp trong quá trình di chuyển để lập phương án bồi thường.  7. Hiện nay qua rà soát, một số tỉnh canh tác trồng cây sâm nam cho giá trị cao hơn nhiều lần so với cây cát sâm trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn. Trên địa bàn tỉnh hiện nay, người dân đang canh tác trồng cây cát sâm, căn cứ định mức kinh tế kỹ thuật để tính toán mức đền bù cây cát sâm như dự thảo quy định là phù hợp.  8. Hiện nay, đơn giá cây mề gà, cây sung được xây dựng đơn giá thuộc nhóm cây bóng mát, cây cảnh theo mục đích chủ yếu hiện nay trên địa bàn tỉnh. |
| 2 | UBND huyện Lộc Bình | CV số 2645/UBND-NN&PTNT ngày 30/8/24 | **1.** Tại Khoản 1, Điều 3: Giữ nguyên mật độ các cây: Cam, Quýt, Bưởi, Lê Mận, Keo, Xoan, Đào ăn quả theo Quyết định số 02/2024/QĐ-UBND ngày 05/01/2024 của UBND tỉnh.  **\* Lý do:**  - Thực hiện theo Thông báo kết luận số 453/TB-UBND ngày 19/9/2023 của UBND tỉnh, hiện nay UBND huyện Lộc Bình đã thực hiện phê duyệt phương án tạm tính đối với Dự án: Nâng cấp đoạn Km18-Km80, Quốc lộ 4B, tại các phương án phê duyệt tạm tính UBND huyện đã thực hiện tính toán kinh phí bồi thường, hỗ trợ cây trồng theo Quyết định số 02/2024/QĐ-UBND ngày 05/01/2024 của UBND tỉnh. Sau khi phê duyệt phương án huyện đã và đang thực hiện chi trả kinh phí theo các quyết định phê duyệt tạm tính cho các hộ gia đình; tính mật độ cây trồng theo dự thảo quyết định sẽ làm tổng kinh phí giảm so với các quyết định đã được phê duyệt tạm tính, dẫn đến phát sinh nhiều ý kiến, thắc mắc và đơn thư khi UBND huyện phê duyệt phương án chính thức.  **2**. Mật độ cây chuối: Trồng chuyên canh thành hàng 2.000 cây/ha; cây mọc thành bụi không tính mật độ.  Lý do: Trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn cơ bản người dân trồng một vài cây sau khi chặt buồng, cây con mọc lên xung quanh thành bụi việc tính mật độ 2.000 cây/ha là không phù hợp, người dân đã có ý kiến thắc mắc nhiều lần về vấn đề này.  **3..** Bổ sung thêm Khoản 4, Điều 3: “Bảng quy định mật độ cây trồng dưới đây chỉ áp dụng đối với các khu trồng chuyên canh thành đồi, vườn, rừng; không áp dụng đối với cây trồng đơn lẻ hoặc trồng xen kẽ tại vườn nhà”  **\* Lý do:** Các thửa đất ở thông thường ngoài diện tích để xây nhà còn khoảng đất trống người dân trồng nhiều loại cây đơn lẻ xen kẽ không theo mật độ và cũng không nhằm trục lợi chính sách.  **4..** Đối với đơn giá cây gai xanh  Căn cứ Khoản 1, Điều 7, Quyết định số 02/2024/QĐ-UBND ngày 05/01/2024 của UBND tỉnh, UBND huyện Lộc Bình đã lập phương án riêng và phê duyệt đơn giá cây gai xanh là **10.300 đồng/m2** tại Quyết định số 2726/QĐ-UBND ngày 20/8/2024 phê duyệt đơn giá cây gai xanh, cây cát sâm trong công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn huyện Lộc Bình Dự án nâng cấp đoạn Km18 - Km80, Quốc lộ 4B.  Phương án được lập như sau: Định mức kinh tế - kỹ thuật trồng cây gai xanh vận dụng theo Quyết định số 14/2023/QĐ-UBND ngày 28/7/2023 của UBND tỉnh Tuyên Quang ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật một số cây trồng, vật nuôi trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, cụ thể như sau:  - Tính với mật độ trồng: 23.000 cây/ha.  - Công lao động trực tiếp: Vệ sinh đồng ruộng: 05 công; Cày, phay đất, rạch hàng: 33 công; Trồng: 20 công; Làm cỏ, bón phân, phun thuốc: 42 công.  - Định mức giống, vật tư:  + Giống trồng trên đất bãi, ruộng: Cây trồng chính là 23.000 cây/ha; cây trồng dặm là 2.300 cây.  + Phân bón: Phân chuồng hoai mục là 10.000 kg/ha; phân lân nguyên chất là 80 kg/ha; phân đạm nguyên chất là 265 kg/ha; phân kali nguyên chất là 210kg/ha; thuốc bảo vệ thực vật 01 triệu đồng.  Sau khi lập dự toán tổng kinh phí để trồng 01 ha cây gai xanh là 103.193.600 đồng, quy ra 10.300 đồng/m2.  Theo dự thảo Quyết định, Sở Nông nghiệp và PTNT đang tính bồi thường cây gai xanh theo cây hằng năm, mức bồi thường được tính bằng giá trị sản lượng của vụ thu hoạch đối với cây trồng đó. Giá trị sản lượng của vụ thu hoạch được tính theo năng suất của vụ cao nhất trong 03 năm trước liền kề của loại cây trồng đó tại địa phương và đơn giá bồi thường, đơn giá là 8.000 đồng/m2, thấp hơn UBND huyện Lộc Bình phê duyệt 2.300 đồng/m2. | 1 và 2: Theo quy định khoản 6 điều 103 luật đất đai 2024, quy định xây dựng quy định theo quy chuẩn kỹ thuật. Hiện nay tỉnh đã ban hành định mức kinh tế kỹ thuật cho các loại cây trồng (Quyết định số 14/2024/QĐ-UBND ngày 06/5/2024 của UBND tỉnh Lạng Sơn) nên việc điều chỉnh theo quy định này là phù hợp.  3. Đề nghị giữ nguyên như dự thảo quy định. Việc áp giá quy đổi theo mật độ là cần thiết theo nguyên tắc chung (theo mật độ hoặc m2) để đảm bảo tính công bằng, tránh trường hợp trục lợi chính sách. Đối với cây trồng đơn lẻ hoặc trồng xen kẽ nhiều loại cây thì thực hiện quy mật độ theo quy định tại khoản 3, điều 3 dự thảo quy định.  4. **Đơn giá cây gai xanh** đề nghị như dự thảo quy định là 8.800 đồng/m2.  Theo Khoản 8 Điều 2 Luật Trồng trọt 2018 quy định “*Cây hằng năm*là loại cây được gieo trồng, cho thu hoạch và kết thúc chu kỳ sản xuất trong thời gian không quá 01 năm, kể cả cây hằng năm lưu gốc.”  Vì vậy, cây gai xanh là cây hằng năm lưu gốc, tính đơn giá theo nguyên tắc “*Giá trị sản lượng của vụ thu hoạch được tính theo năng suất của vụ cao nhất trong 03 năm trước liền kề của loại cây trồng đó tại địa phương và đơn giá bồi thường*” là hoàn toàn phù hợp. Với đơn giá đề xuất là 8.800 đồng/m2.‑ So sánh với tỉnh Lào Cai có quy định cây gai xanh là 7.200 đồng/m2 |
| 3 | UBND huyện Chi Lăng | CV số 2127/UBND-NN ngày 29/8/24 | Bổ sung mật độ quy định đối với một số loại cây thường gặp trong quá trình tổ chức kiểm đếm trên địa bàn huyện và một số huyện trong tỉnh Lạng Sơn như: **Cây gỗ Lim, cây Sấu do hộ gia đình tự trồng**. | Sở Nông nghiệp và PTNT tiếp thu, xem xét |
| 4 | UBND huyện Văn Lãng | CV số 2171/UBND-NN ngày 29/8/24 | **Bổ sung đơn giá cây sim:** Hiện nay trên địa bàn huyện Văn Lãng, người dân đang có trồng cây sim lấy quả với mật độ khoảng từ 2.000 – 5.000 cây/ha, giá cây giống giao động từ 5.000đ – 8.000 đ/cây. Cây sim là cây có năng suất cao, từ năm thứ 2 đã bắt đầu cho thu hoạch với sản lượng khoảng 1 – 2kg/cây và tăng dần trong những năm tiếp theo, giá bán quả sim trên địa bàn huyện khoảng 20.000đ – 25.000đ/kg. | Hiện nay, cây Sim trên địa bàn tỉnh trồng không nhiều; cây Sim chủ yếu mọc trong tự nhiên, vì vậy đề xuất đưa vào trường hợp đặc biệt, trong quá đình giải phóng mặt bằng, đề nghị đơn vị thực hiện công tác đền bù GPMB căn cứ tình hình thực tế, xây dựng đơn giá cho phù hợp. |
| 5 | UBND huyện Bình Gia | CV số 1948/UBND-TTPTQĐ ngày 29/8/24 | **1. Góp ý đối với Khoản 4, Điều 2, dự thảo quy định kèm theo Quyết định: Dự thảo:***“4. Không bồi thường đối với các trường hợp cố tình nuôi, trồng trên đất đã có Thông báo thu hồi đất,* ***vật nuôi đã đến thời kỳ thu hoạch*** *tại thời điểm thông báo thu hồi đất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.”,* **Đề nghị xem xét, sửa đổi thành:***“4. Không bồi thường đối với các trường hợp cố tình nuôi, trồng trên đất đã có Thông báo thu hồi đất tại thời điểm thông báo thu hồi đất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.”*  **Lý do**: Không thể xác định được vật nuôi đã nuôi từ thời điểm nào đã đến **“thời kỳ thu hoạch”** hay chưa dođối với vật nuôi do đa số các trường hợp hiện nay đều nuôi trồng đơn lẻ, không theo quy chuẩn kỹ thuật.  **2. Góp ý đối với các nội dung tại Khoản 1, Điều 3 dự thảo quy định kèm theo Quyết định**  **Đề nghị điều chỉnh mật độ cây qu**ế là **4.444 cây/ha; Cây Mắc ca là 280 cây/ha;** Cây Trẩu, Sở **mật độ 2.000 cây/ha**.  **Lý do:** Theo định mức kinh tế kỹ thuật trong hoạt động khuyến nông được quy định tại Quyết định số 14/2024/QĐ-UBND ngày 06/5/2024 của UBND tỉnh Lạng Sơn.  **3. Góp ý đối với đơn giá của các loại cây lâu năm là loại cho thu hoạch nhiều lần tại Điều 5 dự thảo quy định kèm theo Quyết định**  Tại dự thảo Quyết định hiện nay đang đề xuất tính theo **giá trị hiện có của vườn cây tại thời điểm thu hồi đất.** Tuy nhiên cách tính này không đúng quy định của Luật Đất đai năm 2024 về cách tính bồi thường đối với cây lâu năm cho thu hoạch nhiều lần và gây thiệt hại cho người có đất, tài sản bị thu hồi, không tạo được sự đồng thuận khi nhà nước thu hồi đất, tiềm ẩn nhiều nguy cơ phát sinh đơn kiến nghị do việc thực hiện không đúng theo quy định của Luật Đất đai hiện hành.  Do vậy, UBND huyện đề xuất: Trong thời gian chờ hướng dẫn của các cấp, ngành thì tiếp tục áp dụng tính theo **giá trị hiện có của vườn cây tại thời điểm thu hồi đất** cho đến khi có hướng dẫn hoặc sửa đổi Luật Đất đai năm 2024. | 1.Sở Nông nghiệp và PTNT tiếp thu  2.Sở Nông nghiệp và PTNT tiếp thu  **3.** Do hiện nay, luật đất đai năm 2013 đã hết hiệu lực thi hành, luật đất đai năm 2024 đã bổ sung thêm các chính sách mới về di dời vật nuôi nên việc ban hành Quyết định của UBND tỉnh về đơn giá cây trồng vật nuôi là cần thiết.  Đối với đơn giá của các loại cây lâu năm cho thu hoạch nhiều lần hiện nay đang vướng mắc tại 63 tỉnh thành phố, các tỉnh đang có kiến nghị tới chính phủ để xem xét sửa đổi quy định cách tỉnh cây lâu năm. Sở Nông nghiệp và PTNT có báo cáo UBND tỉnh, xin ý kiến chỉ đạo đối với nội dung này. UBND tỉnh sẽ xem xét, cho ý kiến tại kỳ họp chuyên đề xem xét dự thảo quyết định của UBND tỉnh. |
| 6 | UBND huyện Bắc Sơn | CV số 1625 /UBND-PNN ngày 29/8/24 | **1.** **Tại khoản 1, Điều 3 của dự thảo Quyết định:** Đề nghị quy định rõ thêm cây Đào ăn quả, cây Đào cảnh và trong thực tế người dân còn trồng cây Đào phôi để lấy gốc ghép cành tạo cảnh, để triển khai trong quá trình kiểm đếm, tính toán, áp giá đền bù được thống nhất.  **2.** **Tại khoản 2, Điều 3 của dự thảo Quyết định:** Đối với cây trồng chuyên canh: Trên địa bàn huyện Bắc Sơn các hộ dân trồng chuyên canh một số cây ăn quả, trồng với mật độ rất dầy, có số lượng cây trồng trên một diện tích lớn hơn nhiều so với mật độ quy định, sau khi áp theo quy định thì số cây nằm ngoài mật độ quy định sẽ không được hỗ trợ.  Đề nghị bổ sung thêm mức giá hỗ trợ bằng 30% theo đơn giá của từng loại cây trồng, vật nuôi vào khoản 2, Điều 3 quy định về mật độ cấy trổng, vật nuôi tại dự thảo Quyết định “*Đối với số cây trồng, vật nuôi chuyên canh còn lại sau khi quy mật độ vượt quá 50%”.* Sau khi áp mật độ, số cây ngoài mật độ bỏ đi không được tính hỗ trợ với số lượng cây lớn, rất thiệt thòi cho người dân.  **3.** **Tại Điểm a, Khoản 3, Điều 8, Chương III của dự thảo Quyết định** của UBND tỉnh Lạng Sơn ban hành Quy định đơn giá cây trồng, vật nuôi áp dụng trong công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn. “*Cây lâu năm được tính bồi thường 100% giá trị cây trồng đó”*. Tuy nhiên, chưa quy định rõ tính theo mật độ quy định của loại cây trồng đó hay tính theo thực tế kiểm đếm. Đề nghị UBND tỉnh xem xét, quy định rõ cách thực hiện áp dụng theo mật độ hay theo thực tế kiểm đếm, để tính toán đền bù hỗ trợ được thống nhất. | 1. . Đào cảnh trong quy định bao gồm cả đào trồng để lấy gốc ghép cho cây đào cảnh.  2. Mật độ quy định là mật độ để cây trồng sinh trưởng, phát triển tốt nhất trong điều kiện có chăm sóc. Vì vậy, đền bù theo mật độ quy định là phù hợp, tránh trục lợi.  3. Nguyên tắc bồi thường tại khoản 1 và 2, điều 2, dự thảo quy định. Như vậy thực hiện bồi thường trên kết quả thực tế kiểm đếm, trên cơ sở kết quả thực tế kiểm đếm để thực hiện bồi thường theo quy định mật độ, đảm bảo nguyên tắc tính toán chung tại khoản 2, 3, điều 3, dự thảo quy định. |
| 7 | UBND huyện Đình Lập | CV số 1858/UBND-NN ngày 28/8/24 | 1. Tại trích yếu nội dung Quyết định “Ban hành Quy định đơn giá cây trồng, vật nuôi áp dụng trong công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn”  a) Đề nghị sửa đổi thành “Ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại về cây trồng, vật nuôi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn”.  b) Lý do:  Khoản 6 Điều 103 của Luật Đất đai ngày 18/01/2024 quy định “Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại về cây trồng, vật nuôi theo quy trình sản xuất do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hoặc do địa phương ban hành theo quy định của pháp luật; đơn giá bồi thường thiệt hại về cây trồng, vật nuôi quy định tại Điều này bảo đảm phù hợp với giá thị trường và phải xem xét điều chỉnh khi có biến động để làm căn cứ tính bồi thường khi thu hồi đất”.  Do đó, cần trích yếu nội dung Quyết định đúng nội dung được giao theo quy định tại Khoản 6 Điều 103 của Luật Đất đai.  2. Tại Điều 3 “Chánh Văn phòng Uỷ ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các sở, ban, ngành, Chủ tịch Uỷ ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này”  a) Đối với cụm từ “và các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này”.  - Đề nghị sửa đổi thành “các tổ chức, cá nhân có liên quan; người có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản khi Nhà nước thu hồi đất chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này”.  b) Lý do  - Nếu quy định là “các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân liên quan” thì sẽ không đầy đủ vì theo quy định của Luật Đất đai thì người có đất thu hồi là người sử dụng đất quy định tại Điều 4 thì ngoài tổ chức, hộ gia đình, cá nhân thì còn có cộng đồng dân cư. Đồng thời tại khoản 3 Điều 4 thì Cá nhân trong nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài là công dân Việt Nam (được gọi chung là cá nhân), còn “Người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài” không được gọi chung là cá nhân, do đó sẽ thiếu đồng thời “Cộng đồng dân cư” và “Người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài”.  - Cụm từ “người có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản” được quy định chung và phổ biến nhất tại Chương VII của Luật Đất đai đồng thời tại các chương khác khi quy định về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư. Do đó, cần sử dụng từ ngữ thống nhất và đúng quy định của pháp luật.  II. ĐỐI VỚI DỰ THẢO QUY ĐỊNH KÈM THEO QUYẾT ĐỊNH  1. Đối với Điều 1  1.1. Đối với khoản 1 Phạm vi điều chỉnh  a) Đề nghị sửa đổi thành: Quyết định này quy định chi tiết khoản 6 Điều 103 của Luật Đất đai về ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại về cây trồng, vật nuôi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.  b) Lý do: Để đúng nội dung mà UBND tỉnh được Luật Đất đai giao, đồng thời hiện nay các văn bản quy định chi tiết các nội dung được Luật Đất đai giao đều quy định như trên.  1.2. Đối với khoản 2 Đối tượng áp dụng  a) Đề nghị sửa đổi thành “Người có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất; Đơn vị, tổ chức thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; Các tổ chức, cá nhân có liên quan khi Nhà nước thu hồi đất”.  b) Lý do: Cụm từ “người có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất” và cụm từ “Đơn vị, tổ chức thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư” đã được Luật Đất đai quy định tại quy định về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.  2. Đối với Điều 5  2.1. Mục V.1. Cây lấy gỗ, đề nghị sắp xếp thứ tự theo nhóm gỗ (theo Quyết định số 2198-CNR ngày 26/11/1977 của Bộ Lâm nghiệp (nay là Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) ban hành bảng phân loại tạm thời các loại gỗ sử dụng thông nhất trong cả nước): mục 1.Cây thuộc gỗ nhóm II, mục 2. Cây thuộc gỗ nhóm I.  Đề nghị xem xét chỉnh sửa như sau: mục 1. Cây thuộc gỗ nhóm I, mục 2. Cây thuộc gỗ nhóm II.  2.2. Đơn giá một số loại cây như Chanh leo, cây Hồi, cây Cát sâm đề nghị chỉnh sửa đơn giá từ dấu (,) thành dấu (.).  2.3. Xem xét bổ sung đơn vị tính và đơn giá cây Gai xanh tại mục VI.4. Cây trồng lấy lá. | 1. Sở Nông nghiệp và PTNT tiếp thu  2.Sở Nông nghiệp và PTNT tiếp thu  II.Sở Nông nghiệp và PTNT tiếp thu |
| 8 | UBND huyện Hữu Lũng |  | 1. Tại Khoản 5, điều 2, quy định “5. Không xem xét bồi thường đối với việc tự ý trồng các loài cây lâm nghiệp, cây ăn quả và cây lâu năm, cây cảnh trên đất lúa nước. Trong những trường hợp cụ thể có thể xem xét hỗ trợ chi phí di chuyển thì tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng lập phương án trình thẩm định và phê duyệt theo phân cấp về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư, nhưng chi phí di chuyển tối đa không quá 10% tổng giá trị được bồi thường, hỗ trợ theo quy định.  UBND huyện Hữu Lũng đề nghị sửa lại như sau: ***Không xem xét bồi thường đối với việc tự ý trồng các loài cây lâm nghiệp, cây ăn quả và cây lâu năm, cây cảnh trên đất lúa nước. Trong những trường hợp cụ thể có thể xem xét hỗ trợ chi phí di chuyển tối đa không quá 10% tổng giá trị được bồi thường, hỗ trợ theo quy định.***  **Lý do:** Việc lập phương án trình thẩm định và phê duyệt theo phân cấp về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư chưa có hướng dẫn cụ thể do vậy khó khăn cho cấp huyện để thực hiện.  2. Bổ sung đơn giá “Cây gai xanh” tại mục **VI.4 Cây trồng lấy lá,** Điều 5 Quy định ban hành kèm theo dự thảo Quyết định.  3. Tại mục 11, Điều 7. Đơn giá hỗ trợ di dời đối với vật nuôi, quy định:  Đối với loài vật nuôi khác áp dụng đơn giá thực tế tại thời điểm đối với loại vật nuôi đó để trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.  UBND huyện đề nghị sửa đổi như sau: Đối với loại vật nuôi khác áp dụng thực hiện như các loài trong bảng giá trên (ví dụ: hươu sao áp dụng giá như dê, cừu, vịt trời áp dụng như giá của gia cầm...). còn đối với trường hợp không có trong loài bảng trên thì áp dụng thực tế đối với loài vật nuôi đó để trình cơ quan thẩm định xem xét quyết định trình phê duyệt.  4. Đề nghị bổ sung nội quy định về tính mật độ, đơn giá đối với cây trồng, vật nuôi không có trong bảng mật độ cây trồng, vật nuôi quy chuẩn tại Quy định ban hành kèm theo Quyết định. Ví dụ: cây ba kích, cây đinh lăng...  5. Đề nghị Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn nghiên cứu, bổ sung đơn giá hỗ trợ di dời đối với đàn ong. Lý do: hiện nay trong công tác giải phóng mặt bằng trên địa bàn huyện có nhiều hộ nuôi ong với quy mô lớn, công tác thực hiện di dời đàn ong mặc dù không phức tạp, tuy nhiên phải di chuyển vào ban đêm, mất nhiều công di chuyển. Do vậy người dân có mong muốn được hỗ trợ một phần chi phí để thực hiện di dời. | 1. Việc Tự ý trồng các loài cây lâm nghiệp, cây ăn quả và cây lâu năm, cây cảnh trên đất lúa nước là vi phạm quy định tại điều 121, luật đất đai năm 2024 về chuyển mục đích sử dụng đất. Thực hiện theo quy định, không thực hiện việc bồi thường, hỗ trợ đối với các hành vi trái quy định pháp luật. Sở Nông nghiệp và PTNT đề xuất bỏ nội dung hỗ trợ chi phí di dời 10% tổng giá trị được bồi thường.  2. Tiếp thu, bổ sung vào mục riêng vì cây gai xanh là cây lấy sợi, không lấy lá.  3. Sở Nông nghiệp và PTNT tiếp thu  4. Sở Nông nghiệp rà soát bổ sung mật độ cây ba kích.  5. Sở Nông nghiệp và PTNT tiếp thu |
| 9 | UBND huyện Tràng Định | CV số 3704/UBND-NN&PTNT ngày 30/8/2024 | Nhất trí dự thảo quyết định |  |
| 10 | UBND huyện Cao Lộc | Cv số 2697/UBND-NN ngày 29/8/24 | Nhất trí dự thảo quyết định |  |
| 11 | UBND huyện Văn Quan | CV số 1919/UBND-NN&PTNT ngày 28/8/24 | Nhất trí dự thảo quyết định |  |
| 12 | Sở Khoa học và Công nghệ | Cv Số 916/SKHCN-KH&QLCN ngày 29/8/24 | Nhất trí dự thảo quyết định |  |
| 13 | Ủy ban Mặt trận tổ quốc tỉnh Lạng Sơn | CV số 49/MTTQ ngày 29/8/24 | Nhất trí dự thảo quyết định |  |
| 14 | Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh | CV số 1316/BQL-KHTH ngày 29/8/24 | Nhất trí dự thảo quyết định |  |
| 15 | Hội Nông dân tỉnh | CV số 638 - CV/HNDT ngày 27/8/24 | **1***. Tại Chương I Những quy định chung tại điều 2 ý 4:* "Không bồi thường đối với các trường hợp cố tình nuôi, trồng trên đất đã có thông báo thu hồi đất, vật nuôi đã đến thời kỳ thu hoạch tại thời điểm thông báo thu hồi…" cần xem xét đối với trường hợp khu quy hoạch diện rộng lâu năm từ 5 đến 10 năm trở lên chưa thực hiện nếu không được sản xuất mà quy hoạch treo sẽ ảnh hưởng công tác sản xuất đời sống của bà con nhân dân khi không được sản xuất trên đất đã quy hoạch mà không biết khi nào lấy. Có khu đất quy hoạch từ đời bố mẹ đến đời con không được sản xuất nên đề nghị quy định số năm và có ban hành quyết định hủy bỏ quy hoạch treo, tránh ảnh hưởng trực tiếp cuộc sống của nhân dân khi dự án hết thời gian quy hoạch theo quy định không thực hiện nữa. Việc làm này cần được rà soát hàng năm đi cùng với việc quy hoạch thêm thì cởi bỏ quy hoạch không triển khai theo thời gian quy định đã hết để cuộc sống nhân dân được ổn định và phát triển của địa phương. Nội dung này cần tính kỹ sau 3 hay 5 năm mà quy hoạch chưa sử dụng hoặc hết thời gian quy hoạch theo quy định.  ***2****. Tại Chương I điều 3. Quy định về mật độ cây trồng, vật nuôi:* Nhất trí không có ý kiến gì thêm.  **3.** *Tại Chương II:* Đơn giá cây trồng vật nuôi. Về cơ bản nhất trí đơn giá đền bù tuy nhiên đối với mục V Cây lâm nghiệp là cây lấy gỗ thuộc nhóm cây 2,3,4,5,6,9… thì nhóm cây Lát hoa, Tếch, Long não, Mỡ, Thông, Xà cừ, Xa mộc, Bạch đàn, Quế, Trẩu, Sở… là những cây trồng chủ lực tại Lạng Sơn thì mức đền bù cây đường kính gốc > 30 cm còn thấp so với nhiều loại cây chưa đảm bảo được công chăm sóc thu hoạch giá trị kinh tế cần xem xét giá trị theo quy định hướng ưu tiên các cây chủ lực của địa phương.  *- Tại Chương III, Điều 9. Điều khoản thi hành.* Cần bổ sung quy định chuyển tiếp từ quy định cũ sang quy định mới…  **4.** Nhất trí với dự thảo Báo cáo đề xuất phương án xây dựng đơn giá cây trồng, vật nuôi áp dụng trong công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn và các phụ lục. | 1. Không bồi thường đối với các trường hợp cố tình nuôi, trồng trên đất **đã có thông báo thu hồi đất**, chứ không phải đất nằm trong quy hoạch. |
| 16 | Sở Tài chính | 2769/STC-QLGCS&DN ngày 28/8/24 | 1. Phần căn cứ pháp lý  - Bổ sung Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật các Tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024.  - Chuyển Nghị định số 88/2024/NĐ-CP lên trước Nghị định số 102/2024/NĐ-CP theo thứ tự thời gian ban hành văn bản.  2. Tại khoản 1 Điều 11 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 quy định: *“…Văn bản quy định chi tiết chỉ được quy định nội dung được giao và không được quy định lặp lại nội dung của văn bản được quy định chi tiết”.*  Đề nghị bỏ khổ thứ 2 khoản 2 Điều 2 và khoản 6 Điều 8 của dự thảo do bị trùng khổ thứ 2 khoản 3 và khoản 5 Điều 103 Luật Đất đai năm 2024.  3. Mật độ cây trồng: Tại Quyết định số 02/2024/QĐ-UBND ngày 05/01/2024 của UBND tỉnh quy định: cây Keo, Xoan mật độ là 3.000 cây/ha, tuy nhiên tại dự thảo quy định: Cây Keo mật độ 2.000 cây/ha, cây Xoan 1.650 cây/ha. Đề nghị thuyết minh, giải trình các căn cứ để áp dụng tại Quyết định số 02/2024/QĐ-UBND và dự thảo.  4. Đơn giá cây trồng tại Điều 5 của dự thảo  a) Tại khoản 1, khoản 2 và khoản 6 Điều 103 Luật Đất đai năm 2024 quy định:  *“1. Đối với cây hằng năm, mức bồi thường được tính bằng giá trị sản lượng của vụ thu hoạch đối với cây trồng đó. Giá trị sản lượng của vụ thu hoạch được tính theo năng suất của vụ cao nhất trong 03 năm trước liền kề của loại cây trồng đó tại địa phương và đơn giá bồi thường;*  *2. Đối với cây lâu năm, mức bồi thường được tính theo giá trị thiệt hại thực tế của vườn cây.*  *Đối với cây lâu năm là loại cho thu hoạch nhiều lần mà đang trong thời kỳ thu hoạch thì mức bồi thường được tính bằng sản lượng vườn cây còn chưa thu hoạch tương ứng với số năm còn lại trong chu kỳ thu hoạch và đơn giá bồi thường;*  *...*  *6. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại về cây trồng, vật nuôi theo quy trình sản xuất do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hoặc do địa phương ban hành theo quy định của pháp luật;...”.*  b) Tại mục 1 Công văn số 574/BNN-PC ngày 30/7/2024 của Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn có nêu:  *“Tại điểm c khoản 1 Điều 83 Luật trồng trọt năm 2018 đã quy định trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh: “c) Chỉ đạo, tổ chức quản lý hoạt động trồn trọt trên địa bàn; hướng dẫn,* ***ban hành quy trình sản xuất phù hợp với điều kiện của địa phương****; tổ chức sản xuất, trồng trọt”.*  *Tại điểm a khoản 1 Điều 102 Luật Thủy sản quy định Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm: “Ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành văn bản hướng dẫn tổ chức thi hành pháp luật về thủy sản”.*  *Như vậy để triển khai Luật Đất đai năm 2024, đề nghi Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn báo cáo cấp có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn tổ chức thi hành pháp luật về cây trồng, vật nuôi, thủy sản (quy trình sản xuất, chu kỳ thu hoạch…) theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2020, đảm bảo đúng quy địn của Luật Đất đai năm 2024 và phù hợp với thực tiến phát triển ngành, lĩnh vực tại địa phương”.*  Qua xem xét toàn bộ đơn giá của cây trồng hằng năm và cây trồng lâu năm Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn vẫn giữ nguyên theo đơn giá tại Quyết định số 02/2024/QĐ-UBND ngày 05/01/2024 của UBND tỉnh là chưa tuân thủ theo đúng quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 103 Luật Đất đai năm 2024. Đề nghị xem xét lại.  5. Đối với đơn giá cây trồng, vật nuôi bổ sung mới cần thuyết inh, giải trình các căn cứ để quy định về mật độ, đơn giá đảm bảo tuân thủ theo đúng quy định tại Điều 103 Luật Đất đai năm 2024. | 1. Sở Nông nghiệp và PTNT tiếp thu  2. Sở Nông nghiệp và PTNT tiếp thu  3. Tại luật đất đai 2013, không quy định việc đơn giá đền bù thực hiện theo quy trình kỹ thuật tại quyết định do Bộ Nông nghiệp và PTNT hoặc do địa phương ban hành; tại khoản 6, điều 103, luật đất đai 2024 quy định “*Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại về cây trồng, vật nuôi theo quy trình sản xuất do Bộ Nông nghiệp và PTNT hoặc do địa phương ban hành theo quy định của pháp luật*”; ngày 6/5/2024, UBND tỉnh Lạng Sơn đã ban hành quyết định số 14/2024/QĐ-UBND quy định về định mức kinh tế kỹ thuật trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, trong đó, một số quy định mật độ, định mức về mật độ có sự thay đổi so với Quyết định 02/2024/QĐ-UBND. Do đó cần thiết thực hiện rà soát các quy định mật độ theo các quy trình kỹ thuật đã được bàn hành.  4. Trên cơ sở, các quy định Luật Đất đai năm 2024 kế thừa lại các quy định tại điều 90 luật đất đai năm 2013 (đối với những nội dung còn phù hợp): (1) Cách tính mức bồi thường đối với cây trồng hàng năm, (2) Cách tính mức bồi thường cây lâu năm theo giá trị thực tế của vườn cây, (3) Quy định bồi thường thiệt hại đối với vật nuôi là thủy sản. Đồng thời, Quyết định 02/2024/QĐ-UBND của UBND tỉnh mới được ban hành ngày 05/01/2024, khi xây dựng đơn giá Quyết định số 02/QĐ-UBND Sở Nông nghiệp và PTNT đã thực hiện khảo sát tại một số huyện, rà soát các yếu tố thay đổi có tác động đến đơn giá, điều chỉnh tăng đơn giá 15-20% các loại cây giá trị trên cơ sở thực tiễn, bám sát so với giá cả thị trường, xây dựng trên cơ sở định mức kinh tế kỹ thuật, tính hệ số trượt giá, giá cả thị trường, tham khảo các tỉnh lân cận,…..do đó đơn giá tại Quyết định số 02/2024/QĐ-UBND cơ bản đang phù hợp với thời điểm hiện nay; báo cáo của UBND các huyện, thành phố, công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư tại các huyện, thành phố đang được thực hiện tốt, ổn định, phù hợp chưa có vướng mắc nhiều, vẫn tạo được sự đồng thuận của người dân. Trên cơ sở đó kế thừa các quy định tại Quyết định số 02/2024/QĐ-UBND còn phù hợp để xây dựng dự thảo quy định đơn giá bồi thường, hỗ trợ thiệt hại về cây trồng, vật nuôi khi nhà nước thu hồi đất.  **Đối với cây lâu năm cho thu hoạch nhiều lần,** Sở Nông nghiệp đã có giải trình khó khăn, vướng mắc tại báo cáo giải trình, Sở NN&PTNT đã báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh, tại Thông báo số 499/TB-UBND ngày 13/9/2024, UBND tỉnh sẽ xem xét cụ thể đối với nội dung này.  5. Có chi tiết chú thích tại phụ lục đính kèm tài liệu |
| 17 | Sở Tài nguyên và Môi trường | CV số 2380/STNMT-QLĐĐ ngày 1/9/2024 | 1. Về dự thảo Quyết định  - Phần căn cứ pháp lý: Bổ sung Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật các Tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024.  - Tại *"Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2024 và thay thế Quyết định số 02/2024/QĐ-UBND ngày 5/1/2024 quy định đơn giá cây trồng, vật nuôi áp dụng trong công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn"*. Đề nghị xem xét tách thành 2 khoản:  *"Điều 2. Hiệu lực thi hành*  *1.**Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày....tháng....năm 2024.*  *2. Quyết định này thay thế Quyết định số 02/2024/QĐ-UBND ngày 5/1/2024 quy định đơn giá cây trồng, vật nuôi áp dụng trong công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn."*  2. Về dự thảo Quy định  (1) Đề rà soát sửa các cụm từ này cho đồng bộ, phù hợp với quy định: "Khoản 2, khoản 3 điều 3 quy định này."*;* làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng; bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng; về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư,...do trong Luật Đất đai năm 2024 và Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định: "*bồi thường, hỗ trợ, tái định cư"* .  (2) Nội dung chú thích về việc ban hành văn bản bỏ cụm từ *“Ban hành”* và sửa như sau: *“(Kèm theo Quyết định số …/2024/QĐ-UBND ngày …/8/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn)”*.  (3) Tại Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng  - Phạm vi điều chỉnh: Đề nghị xem xét sửa thành "Quy định này quy định đơn giá bồi thường thiệt hại về cây trồng, vật nuôi áp dụng trong công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn theo quy định tại Điều 103 của Luật Đất đai năm 2024 và Điều 21 Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ".  - Đối tượng áp dụng: Đề nghị xem xét bổ sung thêm nội dung *"....các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.".*  (4) Mật độ cây trồng: Theo Quyết định số 02/2024/QĐ-UBND ngày 05/01/2024 của UBND tỉnh: cây Keo, Xoan mật độ là 3.000 cây/ha, nhưng tại dự thảo quy định: Cây Keo mật độ 2.000 cây/ha, cây Xoan 1.650 cây/ha. Đề nghị giải trình.  (5) Mức bồi thường thiệt hại đối với cây lâu năm cho thu hoạch nhiều lần tại khoản 2 Điều 103 Luật Đất đai năm 2024 quy định: *“**Đối với cây lâu năm là loại cho thu hoạch nhiều lần mà đang trong thời kỳ thu hoạch thì mức bồi thường được tính bằng* ***sản lượng vườn cây còn chưa thu hoạch tương ứng với số năm còn lại trong chu kỳ thu hoạch*** *và đơn giá bồi thường”*.  Khoản 6 Điều 103 Luật Đất đai năm 2024 quy định: *“Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại về cây trồng, vật nuôi theo* ***quy trình sản xuất do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hoặc do địa phương ban hành*** *theo quy định của pháp luật”.*  Nhưng qua xem xét dự thảo Quy định thì toàn bộ đơn giá cây trồng lâu năm Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn cơ bản vẫn giữ nguyên theo đơn giá tại Quyết định số 02/2024/QĐ-UBND ngày 05/01/2024 của UBND tỉnh là chưa tuân thủ theo đúng quy định tại Điều 103 Luật Đất đai năm 2024, nêu trên, đề nghị xem xét lại. (6) Đề nghị bổ sung mục di chuyển đối với cây cảnh, chậu cảnh. | 1. Sở Nông nghiệp và PTNT tiếp thu  2. Sở Nông nghiệp và PTNT tiếp thu (1), (2), (3)  (4) Tại luật đất đai 2013, không quy định việc đơn giá đền bù thực hiện theo quy trình kỹ thuật tại quyết định do Bộ Nông nghiệp và PTNT hoặc do địa phương ban hành; tại khoản 6, điều 103, luật đất đai 2024 quy định “*Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại về cây trồng, vật nuôi theo quy trình sản xuất do Bộ Nông nghiệp và PTNT hoặc do địa phương ban hành theo quy định của pháp luật*”; ngày 6/5/2024, UBND tỉnh Lạng Sơn đã ban hành quyết định số 14/2024/QĐ-UBND quy định về định mức kinh tế kỹ thuật trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, trong đó, một số quy định mật độ, định mức về mật độ có sự thay đổi so với Quyết định 02/2024/QĐ-UBND. Do đó cần thiết thực hiện rà soát các quy định mật độ theo các quy trình kỹ thuật đã được bàn hành.  (5) **Đối với cây lâu năm cho thu hoạch nhiều lần,** Sở Nông nghiệp đã có giải trình khó khăn, vướng mắc tại báo cáo giải trình, Sở NN&PTNT đã báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh, tại Thông báo số 499/TB-UBND ngày 13/9/2024, UBND tỉnh sẽ xem xét cụ thể đối với nội dung này. |
| 18 | Sở Tư pháp | Cv Số1690/STP-XD&KTrVBQPPL ngày 6/9/2024 | 1. khoản 4 Điều 103 Luật Đất đai không quy định bồi thường đối với cây trồng, chỉ quy định UBND cấp tỉnh quy định cụ thể mức bồi thường đối với vật nuôi là thủy sản hoặc vật nuôi khác mà không thể di chuyển; đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét, bổ sung giải trình rõ về căn cứ pháp lý quy định nội dung đơn giá cây trồng áp dụng trong công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất. 2. Đề nghị cơ quan soạn thảo có báo cáo giải trình căn cứ để bổ sung nguyên tắc trường hợp giá trên thị trường điều chỉnh tăng hoặc giảm từ 20% trở lên để điều chỉnh đơn giá bồi thường. 3. Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát mật độ, đơn giá cây trồng vật nuôi bảo đảm thống nhất, phù hợp với các quy định của Luật đất đai hiện hành như: Khoản 1 Điều 3 quy định mật độ “Cây trà hoa vàng”, tuy nhiên tại đơn giá cây trồng tại Điều 5 quy định “Cây Chè hoa vàng”, “Đào” và “Đào ăn quả”, “Dẻ” và “Dẻ lấy quả”, “chanh ta” và “chanh”… 4. 1.4. Thể thức, kỹ thuật trình bày: không viết tắt “Sở Nông nghiệp và PTNT”, “UBND tỉnh”, không dùng dấu (…) trong văn bản quy phạm pháp luật. 5. Dự thảo Tờ trình: Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo xây dựng Tờ trình đảm bảo theo mẫu số 03, phụ lục III kèm theo Nghị định số 59/2024/NĐ-CP ngày 25/5/2024 của Chính phủ 6. Để đảm bảo quy định được phù hợp, khả thi, đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét, tiếp tục xin ý kiến Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để có cơ sở xây dựng đơn giá bồi thường thiệt hại về cây trồng khi Nhà nước thu hồi đất áp dụng trên địa bàn tỉnh phù hợp với quy định của pháp luật. | 1. Căn cứ xây dựng đơn giá cây trồng: Tại Khoản 6, điều 103 (Bồi thường đối với cây trồng vật nuôi), Luật Đất đai năm 2024 quy định “*6.* ***Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại về cây trồng****, vật nuôi theo quy trình sản xuất do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ….”* 2. Cơ sở đề xuất điều chỉnh biến động 20%: Tại Khoản 6, điều 103 luật Đất đai 2024 quy định: *“….; đơn giá bồi thường thiệt hại về cây trồng, vật nuôi quy định tại Điều này bảo đảm phù hợp với giá thị trường và phải xem xét điều chỉnh khi có biến động để làm căn cứ tính bồi thường khi thu hồi đất.*”   Do đó, việc đề xuất mức biến động cụ thể để làm căn cứ điều chỉnh là cần thiết.  3, 4, 5. Sở Nông nghiệp và PTNT tiếp thu và chỉnh sửa.  6. Hiện nay, nội dung này đang vướng mắc tại các tỉnh, Thành phố. Sở Nông nghiệp và PTNT đã báo cáo UBND tỉnh, đang tham mưu UBND tỉnh báo cáo Chính phủ xem xét sửa đổi quy định tại luật đất đai năm 2024 cho phù hợp với thực tiễn. |